

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 31/2004/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
Về việc ban hành Quy chế đấu thầu mua, bán hàng dự trữ quốc gia

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 14/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 66/2003/NĐ-CP ngày 12/6/2003 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 và Nghị định số 14/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 270/2003/QĐ-TTg ngày 24/12/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Dự trữ Quốc gia trực thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Dự trữ Quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đấu thầu mua, bán hàng dự trữ quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ văn bản số 533/DTQG - KH - PC ngày 21/5/2001 của Cục Dự trữ Quốc gia về việc hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua, bán vật tư hàng hoá dự trữ quốc gia.

Điều 3. Cục trưởng Cục Dự trữ Quốc gia, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ ĐẤU THẦU MUA, BÁN HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA

**(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2004/QĐ-BTC
ngày 6/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)**

CHƯƠNG I Quy định chung

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này áp dụng cho các cuộc đấu thầu mua, bán hàng dự trữ quốc gia do Cục Dự trữ Quốc gia hoặc các Dự trữ quốc gia khu vực trực thuộc Cục Dự trữ Quốc gia tổ chức.
2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện đấu thầu mua, bán hàng dự trữ quốc gia phải thực hiện các quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật về đấu thầu.

Điều 2. Hình thức và phương thức đấu thầu.

1. Hình thức đấu thầu: Áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi để lựa chọn nhà thầu trúng thầu.

Trường hợp có ít hơn 3 nhà thầu nộp hồ sơ tham gia dự thầu thì bên mời thầu phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Phương thức đấu thầu:

Áp dụng phương thức đấu thầu *một túi hồ sơ*. Khi dự thầu, nhà thầu phải nộp hồ sơ dự thầu một lần. Trong túi hồ sơ này có cả phiếu ghi giá dự thầu theo đúng yêu cầu của thông báo mời thầu.

Điều 3. Nguyên tắc đấu thầu.

1. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức đấu thầu và xét chọn thầu có trách nhiệm tuyệt đối giữ bí mật về các thông tin liên quan của các đơn vị dự thầu và các thông tin nội bộ của Hội đồng đấu thầu trong suốt quá trình tổ chức đấu thầu.
2. Tổ chức đấu thầu công khai, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các nhà thầu.
3. Bên mời thầu và bên trúng thầu có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh những cam kết về mua, bán, giao, nhận, thanh toán theo kết quả trúng thầu.

Điều 4. Đồng tiền tham dự trong đấu thầu.

Đồng tiền tham dự trong đấu thầu là tiền Việt Nam (VNĐ).

Trường hợp đối với hàng xuất, nhập khẩu: trong quá trình đánh giá, so sánh hồ sơ dự thầu, tỷ giá quy đổi giữa đồng tiền Việt Nam và đồng tiền nước ngoài được xác định theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm mở thầu.

Điều 5. Tiêu chuẩn chất lượng hàng nhập dự trữ quốc gia

Tiêu chuẩn chất lượng hàng nhập dự trữ quốc gia phải theo đúng quy định của Nhà nước. Khi tham gia dự thầu, khuyến khích các nhà thầu giới thiệu mẫu chào hàng để bên mời thầu nhận xét, đánh giá. Trước khi nhập hàng vào kho dự trữ quốc gia, các đơn vị dự trữ phải tiến hành kiểm tra toàn bộ các lô hàng do nhà thầu cung cấp, nếu bảo đảm đúng các tiêu chuẩn chất lượng quy định, theo hồ sơ mời thầu thì mới được nhập kho.

CHƯƠNG II

Tổ chức thực hiện đấu thầu

Mục 1. Đấu thầu mua hàng dự trữ quốc gia

Điều 6. Cơ quan tổ chức đấu thầu.

Cục Dự trữ Quốc gia.

Dự trữ quốc gia khu vực.

Điều 7. Phân cấp trách nhiệm về đấu thầu.

1. Bộ Tài chính phê duyệt kế hoạch đấu thầu và kết quả đấu thầu các gói thầu có giá trị từ 7 tỷ đồng đến dưới 50 tỷ đồng.
2. Cục Dự trữ Quốc gia phê duyệt kế hoạch đấu thầu và kết quả đấu thầu các gói thầu có giá trị dưới 7 tỷ đồng.

Điều 8. Điều kiện thực hiện đấu thầu.

1. Điều kiện tổ chức đấu thầu:

Có kế hoạch đấu thầu mua hàng dự trữ quốc gia đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Hồ sơ mời thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Điều kiện tham gia dự thầu:

Các nhà thầu khi tham gia dự thầu mua hàng dự trữ quốc gia phải bảo đảm đủ các điều kiện sau:

Có giấy đăng ký sản xuất, kinh doanh ngành hàng do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp, phù hợp với mặt hàng tham gia đấu thầu;

Có đủ năng lực về kỹ thuật và tài chính đáp ứng các yêu cầu của gói thầu;

Có đủ năng lực pháp luật dân sự, đối với cá nhân còn phải có năng lực hành vi dân sự để ký kết và thực hiện hợp đồng nếu trúng thầu;

Hồ sơ dự thầu phải theo đúng quy định của hồ sơ mời thầu;

Chỉ được tham gia một đơn dự thầu trong một gói thầu, dù dưới hình thức tham gia độc lập hay liên danh dự thầu;

Có tên trong hệ thống dữ liệu thông tin về nhà thầu.

Bên mời thầu không được tham gia dự thầu với tư cách là nhà thầu đối với các gói thầu do mình tổ chức.

Điều 9. Hội đồng đấu thầu.

1. Thành lập Hội đồng đấu thầu:

Trường hợp bên mời thầu là Cục Dự trữ Quốc gia thì Hội đồng đấu thầu mua, bán hàng dự trữ quốc gia (gọi tắt là Hội đồng đấu thầu) do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định thành lập. Hội đồng đấu thầu do một Lãnh đạo Cục Dự trữ Quốc gia làm chủ tịch, có các thành viên là đại diện Vụ: Tài vụ quản trị, Hành chính sự nghiệp, Cục quản lý giá Bộ Tài chính; đại diện Ban: Tài chính - Kế toán, Kế hoạch - Tổng hợp, Quản lý kho hàng, Kỹ thuật và Công nghệ bảo quản, Chính sách và Văn phòng Cục Dự trữ Quốc gia. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng đấu thầu có thể quyết định thành lập tổ chuyên viên giúp việc.

Trường hợp bên mời thầu là Dự trữ quốc gia khu vực trực thuộc Cục Dự trữ Quốc gia thì Hội đồng đấu thầu do Cục trưởng Cục Dự trữ Quốc gia quyết định thành lập. Hội đồng đấu thầu do một Lãnh đạo Dự trữ quốc gia khu vực làm chủ tịch, có các thành viên là đại diện bộ phận nghiệp vụ: Kế hoạch, Quản lý kho hàng, Kỹ thuật bảo quản, Kế toán tài vụ và đại diện Sở Tài chính nơi Dự trữ quốc gia khu vực đóng trụ sở. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng đấu thầu có thể quyết định thành lập tổ chuyên viên giúp việc.

2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng đấu thầu:

Các thành viên Hội đồng đấu thầu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm